

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình hành động của ngành Xây dựng thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 81/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của ngành Xây dựng triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 và Nghị quyết số 02/NQ-CP về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính, Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Xây dựng; Sở Xây dựng các tỉnh/ Sở xây dựng các thành phố trực thuộc Trung ương, Sở Quy hoạch Kiến trúc Hà Nội, Sở Quy hoạch Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *LP*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Văn phòng chính phủ;
- Bộ KH&ĐT;
- Các đ/c Thứ trưởng;
- Lưu VT, Vụ KHTC.

BỘ TRƯỞNG

Phạm Hồng Hà

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

**của ngành Xây dựng thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP
và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 58 /QĐ-BXD ngày 20/01/2020
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)*

Ngày 01/01/2020, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 01/NQ-CP về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 và Nghị quyết số 02/NQ-CP về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020.

Nhằm cụ thể hóa và triển khai có hiệu quả 02 Nghị quyết nêu trên, Bộ Xây dựng ban hành Chương trình hành động của ngành Xây dựng như sau:

**A. CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN
NGHỊ QUYẾT SỐ 01/NQ-CP****I. CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH CHỦ YẾU NĂM 2020**

- Tốc độ tăng giá trị sản xuất xây dựng khoảng 9-10%.
- Tỷ lệ đô thị hóa đạt khoảng 40%.
- Tỷ lệ người dân đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung đạt khoảng 90%.
- Tỷ lệ thất thoát thất thu nước sạch giảm xuống còn 18% đối với các đô thị loại IV trở lên.
- Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị đạt khoảng 87%.
- Diện tích bình quân nhà ở toàn quốc đạt khoảng 24,0 m²sản/người.
- Sản lượng sản phẩm xi măng khoảng 103 triệu tấn.

II. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2020

1. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật theo hướng đồng bộ, bảo đảm tính khả thi, hiệu quả; tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống công cụ để quản lý, kiểm soát chặt chẽ và nâng cao hiệu quả các hoạt động đầu tư xây dựng

1.1. Các Cục, Vụ tập trung thực hiện công tác xây dựng, hoàn thiện các văn bản QPPL được phân công chủ trì trong Chương trình xây dựng văn bản QPPL năm 2020 đảm bảo tiến độ, chất lượng, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ chủ yếu:



- Nghiên cứu, xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Kiến trúc, hoàn thành trong tháng 3/2020; Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Định hướng kiến trúc Việt Nam, hoàn thành trong tháng 12/2020.

Đơn vị thực hiện: Vụ Quy hoạch Kiến trúc.

- Nghiên cứu, xây dựng Nghị định quản lý dự án đầu tư xây dựng, hoàn thành Quý IV/2020.

Đơn vị thực hiện: Cục Quản lý hoạt động xây dựng.

- Nghiên cứu, xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng, hoàn thành tháng 12/2020.

Đơn vị thực hiện: Cục Giám định nhà nước về chất lượng CTXD.

- Nghiên cứu, xây dựng Nghị định sửa đổi một số điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở, Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội, Nghị định số 101/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư cũ, hoàn thành tháng 12/2020.

Đơn vị thực hiện: Cục Quản lý nhà & TTBDS.

- Nghiên cứu, xây dựng Nghị định về quản lý đầu tư xây dựng khu đô thị, hoàn thành tháng 12/2020; Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Phát triển các đô thị Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, hoàn thành tháng 12/2020.

Đơn vị thực hiện: Cục Phát triển đô thị.

- Nghiên cứu, xây dựng Đề án xây dựng Luật Cấp nước trình các cấp có thẩm quyền, dự kiến trình Quốc hội ban hành năm 2022 - 2023.

1.2. Thực hiện Kế hoạch rà soát, kiểm tra văn bản QPPL và theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2020 thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

Đơn vị thực hiện: Vụ Pháp chế đầu mối; các đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Điều hành, kiểm soát chặt chẽ dự toán ngân sách nhà nước được giao đảm bảo chặt chẽ, hiệu quả

2.1. Quản lý, sử dụng hiệu quả tài sản công; tăng cường thanh tra, kiểm tra việc quản lý và sử dụng tài chính công, tài sản công; công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước; triệt để tiết kiệm, chống lãng phí:

- Giao dự toán ngân sách, kế hoạch đầu tư công cho các đơn vị theo quy định. Tăng cường công tác theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các

đơn vị trong việc triển khai thực hiện và chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong quản lý ngân sách nhà nước.

- Tiết kiệm chi thường xuyên, không bố trí kinh phí cho các nhiệm vụ chi chưa thực sự cấp thiết, hạn chế mua sắm xe ô tô công và trang thiết bị đắt tiền; tiết kiệm tối đa chi phí tổ chức hội nghị, lễ hội, hội thảo, khánh tiết, công tác nước ngoài; rà soát, quản lý chặt chẽ các khoản chi, bảo đảm trong phạm vi dự toán đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý và sử dụng tài chính công, tài sản công; công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước, công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của các đơn vị trực thuộc.

Đơn vị thực hiện: Vụ Kế hoạch – Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan.

2.2. Hoàn thiện, củng cố hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu các lĩnh vực ngành Xây dựng. Triển khai, đôn đốc các đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao cập nhập thông tin lên Hệ thống thông tin thống kê ngành Xây dựng.

Đơn vị thực hiện: Vụ Kế hoạch – Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan.

3. Đẩy mạnh cơ cấu nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh một cách thực chất, hiệu quả hơn

3.1. Triển khai Luật Đầu tư công năm 2019, kế hoạch đầu tư công năm 2020.

- Xác định Danh mục và phương án phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020 theo quy định của Luật Đầu tư công.

- Lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025, hoàn thành trước ngày 30/6/2020.

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát chặt chẽ các khâu của đầu tư công, không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản. Hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị hoàn chỉnh thủ tục, đẩy nhanh tiến độ thi công, giải ngân, quyết toán vốn đầu tư, không để xảy ra tình trạng tập trung giải ngân vốn đầu tư vào các tháng cuối năm.

Đơn vị thực hiện: Vụ Kế hoạch – Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan.

3.2. Tiếp tục rà soát, xây dựng phương án cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục, điều kiện đầu tư kinh doanh trong hoạt động xây dựng; giải quyết kịp thời các vướng mắc trong công tác thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng; phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, tổng dự toán, quản lý dự án, cấp chứng chỉ năng lực, cấp phép xây dựng.

Đơn vị thực hiện: Cục Quản lý hoạt động xây dựng, Cục Kinh tế xây dựng.



3.3. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát chất lượng công trình xây dựng, nhất là các dự án sử dụng vốn nhà nước; công tác kiểm tra sự tuân thủ các quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng, quản lý an toàn lao động và vệ sinh môi trường của các chủ thể trong các khâu khảo sát, thiết kế, thi công, nghiệm thu, bảo hành và bảo trì công trình, việc thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn đối với máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.

Đơn vị thực hiện: Cục Giám định nhà nước về chất lượng CTXD.

3.4. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Chính phủ điện tử, tích hợp 30% các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 của Bộ với Công Dịch vụ công quốc gia.

Đơn vị thực hiện: Trung tâm thông tin chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan.

3.5. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật”, Đề án “Hoàn thiện hệ thống định mức và giá xây dựng” và Đề án “Áp dụng mô hình thông tin công trình (BIM) trong hoạt động xây dựng và quản lý vận hành công trình” bảo đảm tiến độ, chất lượng.

Đơn vị thực hiện: Vụ Khoa học công nghệ & MT, Cục Kinh tế xây dựng, Viện Kinh tế xây dựng, các đơn vị liên quan.

3.6. Nghiên cứu, hoàn thiện dự thảo Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm giai đoạn 2021-2030; báo cáo kết quả tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 05 năm 2016 -2020 và xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021-2025 của ngành Xây dựng.

Đơn vị thực hiện: Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan.

3.7. Theo dõi, cập nhật thị trường vật liệu xây dựng, tổ chức thực hiện các Chiến lược, đề án án phát triển vật liệu xây dựng, bảo đảm cân đối cung - cầu, bình ổn thị trường:

- Tổ chức lập Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Hoàn thành trình Thủ tướng Chính phủ “Đề án An ninh kinh tế trong lĩnh vực vật liệu xây dựng”.

- Tiếp tục hoàn thiện các chính sách liên quan đến lĩnh vực vật liệu xây dựng và khoáng sản làm vật liệu xây dựng gắn với giải pháp phát triển ổn định, bền vững, sử dụng vật liệu thay thế, vật liệu xây dựng tiết kiệm tài nguyên khoáng sản, tiết kiệm năng lượng, thân thiện với môi trường; vật liệu cho khu vực biên đảo; quản lý tốt việc đánh giá hợp quy, chất lượng hàng hóa vật liệu xây dựng để vừa bảo vệ sản xuất trong nước, vừa quản lý tốt các vật liệu nhập khẩu.

- Tiếp tục theo dõi, nắm chắc diễn biến thị trường vật liệu xây dựng, bảo đảm cân đối cung cầu, bình ổn thị trường, đặc biệt là các vật liệu chủ yếu.



- Tổ chức triển khai Chiến lược phát triển Vật liệu xây dựng Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Đề án đẩy mạnh xử lý, sử dụng tro, xỉ, thạch cao của các nhà máy nhiệt điện, nhà máy hóa chất, phân bón làm nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng và trong các công trình xây dựng; Đề án Nghiên cứu phát triển vật liệu xây dựng phục vụ các công trình ven biển và hải đảo đến 2025.

Đơn vị thực hiện: Vụ Vật liệu xây dựng chủ trì, phối hợp với Vụ Khoa học công nghệ & MT và các đơn vị liên quan.

3.8. Thực hiện tái cơ cấu thị trường bất động sản, gắn với thực hiện Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia, đặc biệt là nhà ở xã hội; khắc phục lệch pha cung - cầu, phát triển đa dạng các loại hàng hóa bất động sản:

- Theo dõi sát diễn biến, thường xuyên cập nhật thông tin về tình hình thị trường bất động sản; tăng cường kiểm soát thị trường bất động sản, bảo đảm ổn định, tăng trưởng bền vững, hiệu quả, hạn chế tối đa các biểu hiện cực đoan; nghiên cứu, đề xuất các giải pháp, kiến nghị với Chính phủ nhằm đảm bảo thị trường bất động sản phát triển ổn định, lành mạnh và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

- Thực hiện công bố thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản theo từng quý.

Đơn vị thực hiện: Cục Quản lý nhà & TT BĐS chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan.

3.9. Tập trung thực hiện kế hoạch tái cơ cấu, cổ phần hóa các doanh nghiệp:

- Tập trung đẩy mạnh CPH doanh nghiệp nhà nước tại VICEM, HUD; Tiếp tục thực hiện thoái vốn nhà nước hoặc chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu về SCIC tại các Tổng công ty – CTCP: VNCC, COMA, FICO trong năm 2020. Tiếp tục chỉ đạo các Tổng công ty, Người đại diện vốn tại các Tổng công ty - CTCP thực hiện công tác sắp xếp, thoái vốn các danh mục đầu tư tại các Công ty con, công ty liên kết... theo nội dung Phương án được duyệt.

Đơn vị thực hiện: Vụ Quản lý doanh nghiệp chủ trì, phối hợp với Vụ Kế hoạch Tài chính và các đơn vị liên quan.

- Tập trung xác định giá trị doanh nghiệp tại VICEM, HUD; hoàn thành quyết toán vốn nhà nước bàn giao sang công ty cổ phần đối với các Tổng công ty đã cổ phần hóa: IDICO, CC1, Sông Đà, LILAMA, Hà Nội, VI GLACERA, VIWASEE trong năm 2020.

Đơn vị thực hiện: Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với Vụ Quản lý doanh nghiệp và các đơn vị liên quan.

3.10. Thực hiện đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp. Tiếp tục triển khai Chương trình hành động của Bộ Xây dựng thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-TW về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và Kế hoạch thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của



Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập. Đẩy mạnh tiến độ thực hiện cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập.

Đơn vị thực hiện: Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với Vụ Kế hoạch Tài chính và các đơn vị liên quan.

4. Huy động, sử dụng hiệu quả nguồn lực, đẩy mạnh xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng, phát huy vai trò các vùng kinh tế trọng điểm, các đô thị lớn; tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai

4.1. Tổ chức lập Quy hoạch hệ thống đô thị, nông thôn quốc gia thời kỳ 2021-2030, định hướng đến năm 2050, hoàn thành trong năm 2021. Tổng kết thực hiện Chương trình phát triển đô thị quốc gia giai đoạn 2012 – 2020 và xây dựng kế hoạch triển khai giai đoạn 2021-2030.

Hoàn thiện khung định hướng phát triển hệ thống đô thị quốc gia giai đoạn 2021 – 2030, xây dựng các công cụ pháp lý về công tác quản lý phát triển đô thị. Xây dựng khung chính sách đối với công tác quản lý phát triển đô thị tăng trưởng xanh, thông minh, ứng phó với biến đổi khí hậu phù hợp với điều kiện tại Việt Nam. Nghiên cứu đổi mới mô hình tăng trưởng khu vực đô thị gắn kết với khu vực nông thôn.

Đơn vị thực hiện: Cục Phát triển đô thị chủ trì, phối hợp với Vụ Quy hoạch Kiến trúc và các đơn vị liên quan.

4.2. Tổ chức lập, thẩm định hợp phần quy hoạch xây dựng để tích hợp vào Quy hoạch tổng thể quốc gia, Quy hoạch vùng; phối hợp với các Bộ, ngành liên quan hướng dẫn các địa phương lập, hình thành nội dung quy hoạch xây dựng trong Quy hoạch tỉnh.

Tiếp tục nghiên cứu đổi mới công tác lý luận, phương pháp xây dựng quy hoạch; rà soát việc áp dụng Quy chuẩn xây dựng Việt Nam về quy hoạch xây dựng trong các đồ án Quy hoạch xây dựng.

Tiếp tục triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng Nông thôn mới; Chỉ đạo rà soát nâng cao chất lượng quy hoạch xây dựng nông thôn mới; Tiếp tục triển khai Đề án xây dựng nông thôn mới trong quá trình đô thị hóa trên địa bàn cấp huyện.

Đơn vị thực hiện: Vụ Quy hoạch Kiến trúc chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan.

4.3. Nghiên cứu xây dựng Đề án tăng cường quản lý nhà nước về cấp nước khi thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước và chủ trương xã hội hóa cấp nước, trong đó, tập trung xây dựng các giải pháp, thể chế pháp luật quản lý về cấp nước (an ninh cấp nước, quản lý rủi ro, kiểm soát tài sản công trình cấp nước, kiểm soát giá nước sạch).

Tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị về tăng cường công tác bảo đảm cấp nước an toàn; rà soát, bổ sung quy định về điều kiện năng lực doanh nghiệp thực hiện hoạt động sản xuất và cung cấp nước sạch trong văn bản quy phạm pháp

luật về sản xuất và cung cấp nước sạch; quy định chứng nhận công trình cấp nước đạt kết quả về thực hiện bảo đảm cấp nước an toàn.

Đơn vị thực hiện: Cục Hạ tầng kỹ thuật chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan.

4.4. Tổng kết tình hình thực hiện Chương trình phát triển vật liệu xây không nung đến năm 2020 và Đề án xử lý tro, xỉ, thạch cao của các nhà máy nhiệt điện, nhà máy hóa chất, phân bón làm nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng và trong các công trình xây dựng.

Đơn vị thực hiện: Vụ Vật liệu xây dựng chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan.

5. Tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; phát triển, ứng dụng khoa học và công nghệ

5.1. Tập trung thực hiện Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực ngành Xây dựng đến năm 2020, tầm nhìn 2030, Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Xây dựng. Nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước, công chức, viên chức ngành Xây dựng; nguồn nhân lực chất lượng cao cho các trường Đại học và một số cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao

Đơn vị thực hiện: Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan.

5.2. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng công nghệ mới, hiện đại, tiên tiến trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ. Tập trung thực hiện Chiến lược phát triển khoa học công nghệ đến năm 2020, tầm nhìn 2030, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Hoàn thành nghiên cứu, xây dựng Chiến lược phát triển khoa học công nghệ giai đoạn 2021 – 2030; thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ khoa học công nghệ.

Đơn vị thực hiện: Vụ Khoa học công nghệ & MT chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan.

6. Tiếp tục triển khai Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia, đẩy mạnh phát triển nhà ở xã hội để nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân góp phần đảm bảo an sinh xã hội

- Tiếp tục đôn đốc, triển khai Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia, đẩy mạnh phát triển nhà ở xã hội đồng thời triển khai có hiệu quả các Chương trình, chính sách về nhà ở; phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan liên quan tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về vốn, cơ chế chính sách các chương trình hỗ trợ nhà ở cho các đối tượng chính sách.

- Đẩy mạnh phát triển phân khúc nhà ở xã hội khu vực đô thị, nhà ở cho công nhân, nhà ở xã hội cho thuê; tiếp tục nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách, mô hình hợp lý để huy động các nguồn lực; kiểm soát chặt chẽ việc quy hoạch và khai thác, sử dụng hiệu quả quỹ đất đô thị dành cho phát triển nhà ở xã hội.

- Nghiên cứu cơ chế, chính sách nhằm đẩy mạnh tiến độ cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư cũ.

Đơn vị thực hiện: Cục Quản lý nhà & TT BĐS chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan.

7. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đẩy mạnh cải cách hành chính; Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng

7.1. Tập trung triển khai các chính sách về đổi mới, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, phân đầu hoàn thành mục tiêu, tinh giản biên chế 10% giai đoạn 2015-2021 theo Nghị quyết số 39-NQ/TW; cơ cấu lại, tinh giản biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả gắn với cải cách tiền lương.

Rà soát, xây dựng Đề án vị trí việc làm trong các cơ quan hành chính và các đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện phân loại viên chức theo vị trí việc làm và sắp xếp, bố trí lại cơ cấu viên chức theo hướng vị trí chuyên môn, nghiệp vụ chiếm tỷ lệ ít nhất 65% theo quy định.

Triển khai kế hoạch thực hiện xây dựng đội ngũ cán bộ theo tinh thần Nghị quyết số 26-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 7 Khóa XII; thực hiện Văn hóa công vụ, nâng cao ý thức trách nhiệm và đạo đức cán bộ, công chức.

Rà soát, sửa đổi khung chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức ngành Xây dựng.

Đơn vị thực hiện: Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan.

7.2. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng. Tổng kết thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016 – 2020 của Bộ Xây dựng và xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030 của Bộ Xây dựng.

Đơn vị thực hiện: Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan.

7.3. Tiếp tục hoàn thiện bộ phận một cửa liên thông, đảm bảo cho người dân và doanh nghiệp giao dịch thuận lợi.

Đơn vị thực hiện: Văn phòng Bộ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan.

7.4. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025.

Đơn vị thực hiện: Trung tâm thông tin chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan.

7.5. Tăng cường chỉ đạo, định hướng đối với hoạt động thanh tra, xây dựng kế hoạch thanh tra sát với thực tế và yêu cầu nhiệm vụ; nghiên cứu, bổ sung các quy định nhằm hoàn thiện công tác thanh tra, phòng chống tham nhũng, chấn chỉnh, xử lý kịp thời các thiếu sót, vi phạm trong hoạt động thanh tra. Tập trung rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, phức tạp và các vụ việc mới phát sinh; nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục, xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại một số đơn vị trực thuộc Bộ.

Đơn vị thực hiện: Thanh tra Bộ.

8. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế; đẩy mạnh thông tin và truyền thông

8.1. Mở rộng và thúc đẩy quan hệ hợp tác song phương và đa phương; tăng cường công tác hội nhập kinh tế quốc tế; tiếp tục hỗ trợ các đơn vị thuộc ngành mở rộng cơ hội hợp tác quốc tế, tìm kiếm cơ hội hợp tác nghiên cứu, thương mại, đầu tư nước ngoài tại Việt Nam, tại nước bạn hoặc nước thứ ba; Tích cực vận động tài trợ ODA và vốn vay ưu đãi cho các dự án, chương trình thuộc các lĩnh vực ưu tiên của Bộ và của nhà tài trợ.

Đơn vị thực hiện: Vụ Hợp tác quốc tế chủ trì, các đơn vị liên quan.

8.2. Tích cực tuyên truyền, phổ biến văn bản pháp luật, cơ chế chính sách quản lý nhà nước. Thực hiện nghiêm quy chế người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí; chủ động cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác về các hoạt động của ngành Xây dựng và những vấn đề dư luận quan tâm.

Đơn vị thực hiện: Báo Xây dựng, Tạp chí Xây dựng, Vụ Pháp chế, Văn phòng Bộ và các đơn vị liên quan.

B. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 02/NQ-CP

1. Tiếp tục cải thiện điểm số và duy trì thứ hạng chỉ số cấp phép xây dựng

1.1. Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 13/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường thực hiện các biện pháp rút ngắn thời gian cấp phép xây dựng và các thủ tục liên quan, hoàn thành trong năm 2020.

Đơn vị thực hiện: Cục Quản lý hoạt động xây dựng, Cục Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng, Vụ Pháp chế và các đơn vị liên quan.

1.2. Rà soát lại quy trình, thủ tục cấp giấy phép xây dựng nhằm rút ngắn thời gian cấp phép và thanh tra, kiểm tra xây dựng không quá 50 ngày, hoàn thành trong Quý III/2020.

Đơn vị thực hiện: Cục Quản lý hoạt động xây dựng chủ trì, phối hợp với Cục Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng, Thanh tra Bộ, Vụ Pháp chế, Văn phòng Bộ và các đơn vị liên quan.

1.3. Nghiên cứu, đề xuất áp dụng phương pháp quản lý rủi ro trong hoạt động đầu tư xây dựng nhằm giảm số lượng các cuộc kiểm tra, số lần phê duyệt, hoàn thành trong Quý III/2020.

Đơn vị thực hiện: Cục Quản lý hoạt động xây dựng chủ trì, phối hợp với Cục Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng, Thanh tra Bộ, Vụ Pháp chế và các đơn vị liên quan.

1.4. Tiếp tục phối hợp cung cấp thông tin liên quan đến cải thiện chỉ số Cấp phép xây dựng của Việt Nam cho Ngân hàng Thế giới; tổ chức khảo sát, nghiên cứu, xây dựng Bộ tiêu chí, thực hiện đánh giá, xếp hạng mức độ cải thiện chỉ số cấp phép xây dựng, hoàn thành trong năm 2020.

Đơn vị thực hiện: Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp với Cục Quản lý hoạt động



xây dựng, Văn phòng Bộ và các cơ quan, đơn vị liên quan.

2. Cải cách thực chất các quy định về điều kiện kinh doanh; cải cách toàn diện công tác quản lý, kiểm tra chuyên ngành.

2.1. Tiếp tục nghiên cứu, rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ, cải cách, đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

Đơn vị thực hiện: Vụ Pháp chế, Cục Quản lý hoạt động xây dựng, Cục Kinh tế xây dựng, Cục Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng, Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản, Cục Phát triển đô thị, Cục Hạ tầng kỹ thuật, Vụ Quy hoạch – Kiến trúc, Vụ Khoa học, công nghệ và Môi trường, Văn phòng Bộ và các đơn vị liên quan.

2.2. Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp cải cách công tác quản lý, kiểm tra chuyên ngành; trong đó, trọng tâm là áp dụng quản lý rủi ro trên cơ sở đánh giá, phân tích về mức độ tuân thủ của doanh nghiệp và mức độ, quy mô rủi ro của hàng hóa; chuyển mạnh từ chủ yếu thực hiện kiểm tra tại giai đoạn thông quan hàng hóa sang chủ yếu giám sát tại thị trường nội địa..., hoàn thành trong năm 2020.

Đơn vị thực hiện: Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường chủ trì, phối hợp với Vụ Vật liệu xây dựng, Viện Vật liệu xây dựng, Viện Khoa học, Công nghệ và Môi trường và các đơn vị có liên quan.

2.3. Tiếp tục cập nhật, công bố, công khai các điều kiện đầu tư kinh doanh, danh mục mặt hàng kiểm tra chuyên ngành được cắt giảm, đơn giản hóa; cập nhật, công khai Bảng so sánh các điều kiện đầu tư kinh doanh, mặt hàng kiểm tra chuyên ngành trước và sau khi cắt giảm, đơn giản hóa; cập nhật, công bố, công khai thủ tục hành chính trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ.

- Đối với các điều kiện đầu tư kinh doanh, mặt hàng kiểm tra chuyên ngành, thủ tục hành chính được cắt giảm, đơn giản hóa trong năm 2018, 2019; hoàn thành trong tháng 01/2020.

- Đối với các điều kiện đầu tư kinh doanh, mặt hàng kiểm tra chuyên ngành, thủ tục hành chính được cắt giảm, đơn giản hóa từ năm 2020 trở đi, thực hiện ngay sau khi ban hành văn bản cắt giảm, đơn giản hóa.

Đơn vị thực hiện: Trung tâm thông tin chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ, Vụ Pháp chế, Vụ Khoa học công nghệ và môi trường, Vụ Vật liệu xây dựng, các đơn vị giải quyết thủ tục hành chính và các đơn vị có liên quan.

3. Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt và cung cấp dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4

3.1. Cung cấp ít nhất 30% số dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết ở cấp độ 4; cho phép người dân, doanh nghiệp thanh toán không dùng tiền mặt bằng nhiều phương tiện khác nhau; tích hợp lên Cổng dịch vụ quốc gia

theo lộ trình; hoàn thành trong năm 2020 theo lộ trình của Chính phủ quy định và kế hoạch triển khai Nghị quyết số 17/NQ-CP của Bộ.

Đơn vị thực hiện: Trung tâm thông tin, Văn phòng Bộ, các đơn vị giải quyết thủ tục hành chính và các đơn vị có liên quan.

3.2. Tiếp tục triển khai, đẩy mạnh phương thức tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

Đơn vị thực hiện: Văn phòng Bộ chủ trì, phối hợp với Trung tâm thông tin, các đơn vị giải quyết thủ tục hành chính và các đơn vị có liên quan.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Thứ trưởng Bộ Xây dựng

1.1. Tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện Chương trình hành động trong các lĩnh vực công tác và đơn vị được phân công phụ trách; chỉ đạo các đơn vị xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trong Chương trình hành động;

1.2. Kịp thời chỉ đạo xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện của các đơn vị; trường hợp cần giải quyết các vấn đề khó hoặc có liên quan đến lĩnh vực do Thứ trưởng khác phụ trách thì chủ động trao đổi, giải quyết hoặc báo cáo Bộ trưởng xem xét, quyết định.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ

2.1. Trên cơ sở các nhiệm vụ trọng tâm của Chương trình hành động và Phụ lục kèm theo, kết hợp với nhiệm vụ của đơn vị, trước ngày 30/01/2020, xây dựng, ban hành kế hoạch cụ thể của đơn vị mình để triển khai Chương trình hành động của Bộ, trong đó xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ thực hiện, gửi Vụ Kế hoạch - Tài chính và Vụ Pháp chế để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng.

2.2. Tập trung, chủ động tổ chức thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được phân công cho đơn vị trong Chương trình hành động, bảo đảm tiến độ, chất lượng; tổ chức giao ban hàng tháng để kiểm điểm tình hình thực hiện; chủ động xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất giải pháp, báo cáo Lãnh đạo Bộ xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh. Tăng cường kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao; xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức thiếu trách nhiệm, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp.

2.3. Báo cáo, đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Mục A của Chương trình hành động gửi Vụ Kế hoạch - Tài chính trước ngày 15 tháng cuối quý; báo cáo nội dung tại Mục B của Chương trình hành động gửi Vụ Pháp chế thường kỳ 6 tháng (trước ngày 15/6), cuối năm (trước ngày 15/12) để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng.

2.4. Tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình hành động trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ được giao và đề xuất các nhiệm vụ trọng tâm, các giải pháp thực hiện trong năm 2020, báo cáo Bộ trưởng, các Thứ trưởng phụ



trách lĩnh vực đồng thời gửi về Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Pháp chế và Văn phòng Bộ trước ngày 15/11/2020 để tổng hợp chung.

3. Chánh Văn phòng Bộ:

Đưa nội dung kiểm điểm tình hình triển khai Chương trình hành động vào nội dung giao ban Bộ thường kỳ hàng tháng; phối hợp với Vụ Kế hoạch – Tài chính, Vụ Pháp chế đôn đốc, theo dõi, kiểm tra, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Chương trình hành động.

4. Trung tâm Thông tin, Báo Xây dựng, Tạp chí Xây dựng:

Tổ chức phổ biến, tuyên truyền rộng rãi Chương trình hành động này đến các đơn vị thực hiện chức năng quản lý nhà nước ngành Xây dựng, các hội, hiệp hội, các tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực của ngành Xây dựng và tập thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong toàn Ngành.

5. Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ đôn đốc, theo dõi, kiểm tra và tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để triển khai Nghị quyết 01/NQ-CP tại mục A của Chương trình hành động này tại các phiên họp giao ban của Bộ. Tổng hợp, đánh giá báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết hàng quý gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 20 tháng cuối quý và cuối năm trước ngày 20/11.

6. Vụ trưởng Vụ Pháp chế:

Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để triển khai Nghị quyết 02/NQ-CP tại mục B của Chương trình hành động này tại các phiên họp giao ban của Bộ thường kỳ 6 tháng (trước ngày 20/6) và cuối năm (trước ngày 20/12) đồng thời gửi báo cáo về Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng Chính phủ./.

BỘ TRƯỞNG



Phạm Hồng Hà